TÒA ÁN NHÂN DÂNTỈNH LAI CHÂU **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST- DS	*Mường Tè, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST- DS ngày 17 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Trần Thị H, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Khu phố 4 Thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do

- Bị đơn: Lê Mạnh Th, sinh năm: 1957

Nơi cư trú: Khu phố 9 thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Doanh nghiệp

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Trần Thị H và anh Lê Mạnh T thống nhất anh Lê Mạnh Th còn nợ chị Trần Thị H số tiền 1.503.000.000đ (Một tỷ năm trăm linh ba triệu đồng). Anh Lê Mạnh Th và chị Trần Thị H thỏa thuận, nhất trí anh Lê Mạnh Th trả cho chị Trần Thị H làm 03 lần, cụ thể:

- Lần 1: Từ khi có quyết định đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 anh Lê

Mạnh Th phải trả cho chị Trần Thị H số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

- Lần 2: Từ 01tháng 01 năm 2020 đến 30 tháng 6 năm 2020 anh Lê Mạnh Th trả cho chị Trần Thị H số tiền 500.000.000đồng (Năm trăm triệu đồng).

- Lần 3: Từ 01 tháng 7 năm 2020 đến 31 tháng 12 năm 2020 anh Lê Mạnh Th trả cho chị Trần Thị H số tiền 503.000.000đồng (Năm trăm linh ba triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền theo từng lần, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi tương ứng với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.2. Về án phí:

Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Anh Lê Mạnh Th và chị Trần Thị H phải chịu 50% phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch là: 28.545.000đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm bốn năm nghìn). Anh Lê Mạnh Th và chị Trần Thị H thỏa thuận mỗi người phải chịu 50% mức án phí nêu trên, cụ thể: Anh Lê Mạnh Th phải chịu 14. 272.500đồng (Mười bốn triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng), Chị Trần Thị H phải chịu 14.272.500đồng (Mười bốn triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng), Chị Trần Thị H được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0002656, ngày 17/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu với số tiền 14.272.500đồng (Mười bốn triệu hai trăm bảy hai nghìn năm trăm đồng). Hoàn trả lại cho chị Trần Thị H số tiền tạm ứng đã nộp là 14.722.500đồng (Mười bốn triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai số AA/2010/0002656, ngày 17/5/2019 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đỗ Mạnh Trang